

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VINH BẢO
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2021/HS-ST
Ngày 23-7-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VB, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thu

Bà Nguyễn Thị Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ly Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố H Phòng.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện VB tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện VB, thành phố H Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 6 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/QĐST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

Bùi Văn T, sinh năm 1986 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn CH, xã CH1, huyện VB, thành phố H Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn S và bà Nguyễn Thị L; có vợ là Nguyễn Thị N và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: Bản án số 02/2017/HSST ngày 16-3-2017 của Tòa án nhân dân huyện LY, tỉnh Yên Bái xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và Bản án số 21/2017/HSPT ngày 23-6-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù. Bùi Văn T đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14-5-2019 và đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm, án phí hình sự phúc thẩm và khoản tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại (chưa được xóa án tích); nhân thân: Bản án số 03/2011/HSST ngày 25-01-2011 của Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình xử phạt 04 tháng 13 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản. Bùi Văn T

đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 25-01-2011 và đã nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm (đã được xóa án tích); bị tạm giữ từ ngày 06-11-2020 đến ngày 12-11-2020 chuyển tạm giam đến nay; có mặt.

2. Vũ Quang H, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Thôn Lương Cầu, xã An Cầu, huyện QP, tỉnh Thái Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn S và bà Nguyễn Thị N ; có vợ là Lương Thị D và 02 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị tạm giữ từ ngày 04-11-2020 đến ngày 13-11-2020 chuyển tạm giam đến nay; có mặt

Bị hại: Ông Phạm Đăng V ; nơi cư trú: Thôn Z, xã CM, huyện VB, thành phố H Phòng; vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Ông Phạm Văn L; nơi cư trú: Thôn Z, xã CM, huyện VB, thành phố H Phòng; vắng mặt.

Người làm chứng: Ông Phạm Văn M; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 04 tháng 11 năm 2020, Nguyễn Văn H sinh năm 1984, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn DN, xã AN, huyện QP, tỉnh Thái Bình điện thoại cho Vũ Quang H và Bùi Văn T đi đến quán bán hàng chó mèo ở thôn QC, xã HN, huyện VB, thành phố H Phòng của H để đi trộm chó, H và T đồng ý. Khi đi H có mang theo 01 bình xịt hơi cay, cả hai đi đến quán của H nhưng H không có ở quán. H vào trong quán lấy 01 bộ kích điện rồi đầu một đầu vào bình ác quy xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển số 15B1 -713.75 và một đầu được nối vào chiếc tròng chó, 02 bao tải dứa màu xám, còn T cầm 01 chiếc kiếm ở trong quán ra cài ở bộ xe mô tô, mục đích nếu bị truy đuổi sẽ hành hung chống trả để tẩu thoát. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô biển số 15B1-713.75 chở T đi đến khu vực chân đê thuộc thôn 12 xã CM, huyện VB, thành phố H Phòng cách chân đê khoảng 100m thì phát hiện 01 con chó lông màu vàng đen, loại chó lai có trọng lượng khoảng 30kg của anh Phạm Đăng V , sinh năm 1985 ở Thôn Z, xã CM, huyện VB, thành phố H Phòng. H điều khiển xe mô tô áp sát, T ngồi sau lấy tròng chó tròng vào cổ con chó rồi bật kích điện làm chó bị ngất. Khi T bê chó lên yên xe thì bị anh Phạm Văn L phát hiện hô hoán, đuổi theo. H điều khiển xe mô tô chở T bỏ chạy về hướng xã TC, huyện VB, thành phố H Phòng, trên đường đi H đưa cho T 01 bình xịt hơi cay. Lúc này, anh Phạm Đăng V và

anh Phạm Văn L điều khiển xe mô tô đuổi theo T, H đến địa phận xã TC thì gặp anh Phạm Đăng M sinh năm 1978 ở Thôn Z, xã CM, huyện VB, thành phố H Phòng đang đi ngược chiều đến. Khi H điều khiển xe chở T ôm con chó vừa trộm cắp chạy đến đường bê tông thuộc thôn 5, xã TC, huyện VB, thành phố H Phòng (gần chùa Sứ) thì bị anh M chặn xe lại. H mất lái ngã ra cùng với T, xe mô tô đè lên chân H, anh M và một số người lao vào ôm giữ H. Lúc này, con chó tỉnh lại bỏ chạy mất. Anh V và anh L vừa đến, cả hai dựng xe mô tô ở gần đó cùng vào tham gia bắt giữ T và H. Sau đó, T đứng dậy rút kiếm cài ở bô xe máy ra vung lên nhằm tẩu thoát thì trúng vào tay trái và đầu anh L. T tiếp tục dùng kiếm chém anh V nhưng anh V lùi lại né tránh nên không trúng. H đang bị một số người ôm giữ, thấy T rút kiếm vung lên thì vùng ra bỏ chạy được khoảng 05m thì bị người dân bắt được. T nhìn thấy xe mô tô của anh V mang biển số 15K1-061.84 đang dựng, liền lấy xe bỏ chạy lên trên đê thì bỏ xe và kiếm lại, sau đó T đi bộ về quán của H. Đến ngày 06-11-2020, T bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB bắt giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 35/HĐĐG ngày 05/11/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện VB kết luận: "... 01 con chó có lông màu vàng đen, loại chó lai, giống cái có trọng lượng khoảng 30kg là 2.550.000 đồng (Hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng)".

Với các tài liệu, chứng cứ thu thập được, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định khởi tố vụ án, Quyết định khởi tố bị can đối với Bùi Văn T và Vũ Quang H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Bùi Văn T và Vũ Quang H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu.

Bản cáo trạng số 22/CT-VKS ngày 29 tháng 4 năm 2021 V Kiểm sát nhân dân huyện VB đã truy tố Bùi Văn T, Vũ Quang H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố Bùi Văn T, Vũ Quang H về tội Trộm cắp tài sản theo điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ tính chất, hậu quả, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 17, Điều 58 Bộ luật Hình sự, áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Bùi Văn T, tuyên bố các bị cáo Bùi Văn T, Vũ Quang H đồng phạm tội Trộm cắp tài sản, xử phạt Bùi Văn T từ 36 đến 42 tháng tù, phạt Vũ Quang H từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng

hình phạt bổ sung, phạt tiền đối với các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo đã bồi thường cho bị hại, bị hại không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Đối với thiệt hại của anh Phạm Văn L, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích đối với anh L tuy nhiên anh L từ chối giám định thương tích. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB không xử lý đối với T về hành vi gây thương tích cho anh L. Anh Phạm Văn L đã nhận bồi thường và không có ý kiến gì nên không đặt ra để giải quyết.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 bộ kích điện, 02 bao tải màu xám, 01 dây thép quấn băng dính màu đen dạng tròn chỏ, 01 bình xịt hơi cay. Trả lại bị cáo Bùi Văn T : 01 đôi giày da màu nâu, 01 quần bò màu xám, 01 áo khoác màu đen, 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc đèn bật và 770.000 đồng. Trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Itel; 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đen trắng (Đây là phương tiện theo các bị cáo khai nhận đã dùng để liên hệ với Nguyễn Văn H trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội). Đối với chiếc kiếm bị cáo T sử dụng trong quá trình phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng, tuy nhiên quá trình điều tra không thu hồi được vật chứng này nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại lời nói sau cùng, các bị cáo đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện VB, Điều tra viên, V kiểm sát nhân dân huyện VB, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng thu được, kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác. Có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 04 tháng 11 năm 2020, Nguyễn Văn H sinh năm 1984, đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn DN, xã AN, huyện QP, tỉnh Thái Bình điện thoại cho Vũ Quang H và Bùi Văn T đi đến quán bán hàng chó mèo ở thôn QC, xã HN, huyện VB, thành phố H Phòng của H để đi trộm chó. Đến khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày khi T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển số 15B1 -713.75 chở H đi đến khu vực chân đê thuộc Thôn Z, xã CM, huyện VB, thành phố H Phòng, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của anh Phạm Đăng V ,H và T đã lén lút chiếm đoạt 01 con chó có lông màu vàng đen, loại chó lai, giống cái có trọng lượng khoảng 30kg có giá trị là 2.550.000 đồng (Hai triệu, năm trăm năm mươi nghìn đồng). Khi T bê con chó lên yên xe thì bị anh Phạm Văn L và anh Phạm Đăng V phát hiện đuổi theo,H điều khiển xe mô tô và đưa bình xịt hơi cay cho T . Khi bị chặn xe, Bùi Văn T đã dùng kiếm cào ở xe máy vung lên thì trúng vào tay trái, đầu anh L , sau đó T nhìn thấy xe mô tô của anh Phạm Đăng V đang dừng, liền lấy xe và kiếm bỏ chạy lên đê thì để lại.H đang bị một số người ôm giữ, thấy T rút kiếm vung lên cũng bỏ chạy thì bị bắt giữ ngay sau đó. Mặc dù tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 2.550.000 đồng, tuy nhiên khi bị phát hiện truy đuổi, bị cáo T có hành vi dùng kiếm vung lên chống trả lại, bị cáo H thấy T vung kiếm lên thì vùng ra bỏ chạy nhằm tẩu thoát. Do đó, các bị cáo Bùi Văn T , Vũ Quang H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản với tình tiết định tội “hành hung để tẩu thoát” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an, xã hội. Do đó, đối với các bị cáo cần phải áp dụng hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục cũng như phòng ngừa chung.

[4] Về vai trò: Các bị cáo đã cùng nhau thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Giữa các bị cáo không có sự phân công cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn. Khi bị truy đuổi, bị cáo Bùi Văn T là người trực tiếp dùng kiếm vung lên để chống trả lại nên trong vụ án này Bùi Văn T giữ vai trò chính và phải chịu hình phạt cao hơn bị cáo Vũ Quang H .

[5] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn T là người có nhân thân xấu, có 02 tiền án: Tại Bản án số 03/2011/HSST ngày 25-01-2011 Tòa án nhân dân huyện TT, tỉnh Thái Bình xử

phạt 04 tháng 13 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản (đã được xóa án tích). Bản án số 02/2017/HSST ngày 16-03-2017 Tòa án nhân dân huyện LY , tỉnh Yên Bái xử 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản và Bản án số 21/2017/HSPT ngày 23-6-2017 của Tòa án nhân dân tỉnh Yên Bái xử phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù đối với T . Bùi Văn T chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 14-05-2019, bị cáo chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này bị cáo T phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo khai báo thành khẩn, sau khi phạm tội các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại và được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo đượcH theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáoH không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo song căn cứ nhân thân, tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời hạn nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự các bị cáo có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, các bị cáo là lao động tự do, thu nhập thấp, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với các bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị cáo chiếm đoạt của bị hại Phạm Đăng V 01 con chó, có giá trị là 2.550.000 đồng. Quá trình điều tra, các bị cáo đã tác động đến gia đình bồi thường cho bị hại số tiền là 8.000.000 đồng (Tám triệu đồng). Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo và không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[8] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã thu giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha SIRIUS biển kiểm soát 15K1-061.84, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe 15K1-061.84 mang tên Tống Khánh Hoài; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter biển kiểm soát 15B1- 713.75; 01 bộ kích điện, 02 bao tải màu xám; 01 dây thép quấn băng dính màu đen dạng tròn chỏ; 01 mũ bảo hiểm; 01 bình xịt hơi cay; 01 đôi giày da, 01 quần bò, 01 áo khoác, 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đen trắng, 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung màu đen, 01 đèn bật kim loại và số tiền là 770.000 đồng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe Yamaha SIRIUS biển kiểm soát 15K1-061.84 và giấy chứng nhận đăng ký xe 15K1-061.84 là tài sản hợp pháp của anh Phạm Đăng V nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã trả lại cho anh V quản lý sử dụng là phù hợp. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 15B1-713.75, quá trình điều tra

chưa xác định được chủ sở hữu và nguồn gốc cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Đối với 01 bộ kích điện, 02 bao tải màu xám, 01 dây thép quấn băng dính màu đen dạng tròn chố, 01 bình xịt hơi cay là công cụ các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 đôi giày da, 01 quần bò, 01 áo khoác, 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc đèn bật và số tiền là 770.000 đồng là của bị cáo Bùi Văn T không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo T quản lý sử dụng. Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL, 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đen trắng là phương tiện theo các bị cáo khai nhận đã dùng để liên hệ với Nguyễn Văn H trong quá trình thực hiện hành vi phạm tội. Đến nay Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện VB chưa xác minh được H đi đâu làm gì nên cần trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB số vật chứng này để xác minh làm rõ. Đối với chiếc kiểm bị cáo T sử dụng trong quá trình phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng, tuy nhiên quá trình điều tra không thu hồi được vật chứng này nên không xem xét giải quyết.

[9] Trong quá trình truy đuổi bắt giữ các bị cáo, Bùi Văn T đã dùng kiếm vung lên nhằm tẩu thoát nhưng đã trúng vào tay trái và đầu anh Phạm Văn L. Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB đã ra Quyết định số 188/QĐ ngày 16-12-2020 trưng cầu giám định thương tích và mức độ ảnh hưởng của anh Phạm Văn L, đồng thời ra Quyết định số 02/QĐ ngày 16-12-2020 dẫn giải bị hại đi giám định, tuy nhiên anh Phạm Văn L có đơn đề nghị từ chối giám định thương tích. Do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB không xử lý đối với Bùi Văn T về hành vi này. Quá trình điều tra, gia đình bị cáo T đã bồi thường cho anh L số tiền là 3.000.000 đồng. Anh L không yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét giải quyết.

[10] Trong vụ án này còn có Nguyễn Văn H là người mà Bùi Văn T và Vũ Quang H khai nhận đã gọi điện thoại cho T và H đến quán bán hàng chố mèo của H ở thôn Kê Sơn, xã HN, huyện VB, thành phố H Phòng để đi trộm cắp chó. Quá trình điều tra chưa xác định được H đi đâu làm gì nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB tiếp tục điều tra xác minh, làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo Bùi Văn T, Vũ Quang H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình phạt:

1.1 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Bùi Văn T 42 (Bốn mươi hai) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 06-11-2020.

1.2 Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 173, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt:

Vũ Quang H 30 (Ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 04-11-2020.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Xử tịch thu tiêu hủy: 01 bộ kích điện, 02 bao tải màu xám; 01 dây thép quấn băng dính màu đen dạng tròn chóp; 01 bình xịt hơi cay. Trả lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB: 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu IteI, 01 điện thoại màn hình cảm ứng nhãn hiệu Samsung, 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia đen trắng. Trả lại bị cáo Bùi Văn T : 01 đôi giày da, 01 quần bò, 01 áo khoác, 01 mũ bảo hiểm, 01 chiếc đèn bật và số tiền là 770.000 đồng (Bảy trăm bảy mươi nghìn đồng).

Vật chứng có đặc điểm như biên bản bàn giao giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB và Chi cục Thi hành án dân sự huyện VB.

3. Về án phí: Căn khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Căn cứ Điều 6, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội; xử các bị cáo Bùi Văn T , Vũ Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an thành phố Hải Phòng (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- VKSND huyện VB
- Chi Cục THADS huyện VB;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện VB;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an huyện VB
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- UBND xã CH1, huyện Vĩnh Bảo, TP Hải Phòng;
- UBND xã An Cầu, huyện QP, tỉnh Thái Bình;
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thương Huyền